

TUẦN 14. CÁC CHIẾN LƯỢC HOÀ NHẬP TRẺ KTTT TRONG TRƯỜNG MẦM NON

MỤC TIÊU: Sau khi học xong phần này, học viên có khả năng:

- Nắm vững các chiến lược hỗ trợ trẻ KTTT trong trường mầm non.
- Sử dụng các chiến lược hỗ trợ một cách phù hợp nhằm giúp đỡ trẻ KTTT trong lớp tốt hơn.
- Có kỹ năng tổ chức các hoạt động trong lớp mẫu giáo hoà nhập có trẻ KTTT .

THỜI LƯỢNG: 150 phút

NỘI DUNG:

1. Các chiến lược hoà nhập trẻ KTTT trong trường mầm non

1.1. Tạo cơ hội giảng dạy

Cơ hội giảng dạy là một sự giao tiếp hoặc sự kiện tạo dịp cho người lớn dạy trẻ kỹ năng hoặc khái niệm, thúc đẩy quá trình học tập và phát triển của trẻ. Giáo viên/ người lớn có thể dạy trẻ kỹ năng mới hoặc kỹ năng phức tạp hơn kỹ năng trước đây trẻ đã thực hiện được. Có thể tận dụng cũng những cơ hội đó để khích lệ trẻ thực hành những kỹ năng bé ít vận dụng, vận dụng chưa phù hợp hoặc thể hiện sai hoàn cảnh.

Có các kỹ thuật tạo cơ hội giảng dạy như sau:

- Yêu cầu: Giáo viên đưa ra yêu cầu đơn giản, phù hợp với khả năng của trẻ như nhắc lại, trả lời câu hỏi hoặc thực hiện một kỹ năng nào đó để tạo cơ hội cho trẻ được củng cố.
- Lựa chọn: Tạo ra các tình huống hoặc câu hỏi có tính lựa chọn để nhắc nhở khi trẻ quên hoặc khuyến khích trẻ ra quyết định nào đó. Ví dụ: Chỉ vào tranh bạn trai và hỏi: “Đây là bạn trai hay bạn gái?”. Hoặc hỏi: Con thích chơi ô tô hay xếp hình? Con muốn uống sữa hay nước hoa quả?
- Chia phần thiếu: Trong các hoạt động, giáo viên cố tình đưa cho trẻ thật ít hoặc thiếu để kích thích trẻ sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ để xin thêm.

- Mở rộng: Thêm từ vào câu nói của trẻ để mở rộng câu của trẻ. Ví dụ, trẻ nói: “màu đỏ”, giáo viên nên nói: “À, đúng rồi, đây là bông hoa màu đỏ”.

- Nhận xét: Giáo viên đưa ra những nhận xét về sản phẩm của trẻ, nói lên hành động, cảm xúc của trẻ và của mình. Chẳng hạn: A (tên trẻ) đang chơi xếp hình ô tô/ A xếp xong rồi, giỏi quá...

- Ngăn tiếp cận: là kỹ thuật mà ở đó giáo viên ngăn không cho trẻ tiếp cận tới mục tiêu mà trẻ muốn và yêu cầu trẻ phải nói hoặc dùng cách nào đó để xin phép. Ví dụ, trẻ đang đi tới giá để lấy cuốn sách yêu thích, giáo viên ngăn trẻ lại và nói: “nếu con muốn mượn sách con hãy nói với cô”/ “nếu con muốn lấy cuốn sách, con hãy nói: cô cho con mượn sách”.

- Vật liệu không đầy đủ: Cung cấp thiếu vật liệu để thực hiện hoạt động nào đó, mục đích là kích thích trẻ nhận ra và hỏi/ yêu cầu để tăng sự chủ động giao tiếp của trẻ. Chẳng hạn, trong giờ vẽ, chỉ đưa cho trẻ giấy mà không đưa bút sáp.

- Gây bất ngờ: Giáo viên làm hoặc nói điều gì đó khác hoặc trái ngược với thông thường nhằm kích thích sự chú ý và nhận thức của trẻ. Chẳng hạn, khi rót nước ở chai ra nhưng cô không mở nắp chai...

1.2. Tiến hành hỗ trợ

Hỗ trợ là những kích thích bằng ngôn ngữ, phi ngôn ngữ và thể chất để giúp trẻ học và phát triển kỹ năng mục tiêu. Hỗ trợ tạo điều kiện cho trẻ thực hiện kỹ năng chuẩn xác hơn, hoàn thiện hơn hoặc độc lập hơn.

Có 4 hình thức hỗ trợ:

-Hỗ trợ thể chất: người lớn dùng tay chân trực tiếp dẫn dắt trẻ làm việc nào đó. Bao gồm: hỗ trợ thể chất hoàn toàn và hỗ trợ thể chất một phần.

-Hỗ trợ làm mẫu: người lớn làm mẫu cho trẻ điều cần phải làm hoặc nói sau đó cho trẻ cơ hội bắt chước. Bao gồm: Làm mẫu toàn bộ và làm mẫu một phần.

- Hỗ trợ bằng lời: người lớn nói gì đó để tiến hành hỗ trợ cho trẻ. Khi vận dụng hỗ trợ bằng lời trực tiếp, người lớn dùng lời nói cho trẻ biết cách làm một việc gì đó thông qua mô tả các bước thực hiện. Khi vận dụng hỗ trợ bằng lời gián tiếp, người lớn ngụ ý trẻ phải làm một việc nào đó nhưng không nói rõ bước thực hiện.

-Hỗ trợ không bằng lời: Người lớn dùng cử chỉ hoặc cái nhìn mong đợi để nhắc nhở trẻ là mọi người đang mong em làm một việc nào đó nhưng không trợ giúp thêm bằng cách nói hoặc làm mẫu cho em biết phải làm gì.

Khi tiến hành hỗ trợ, giáo viên cần lập kế hoạch mang tính hệ thống nhằm hỗ trợ trẻ trong một thời kì. Có các chiến lược hỗ trợ sau: Từ nhiều tới ít, từ ít tới nhiều, trì hoãn thời gian tăng dần.

+ Chiến lược hỗ trợ từ nhiều tới ít: gồm 2 hay nhiều hình thức hoặc mức độ hỗ trợ, sắp xếp theo trình tự mức độ hỗ trợ giảm dần. Trình tự này bắt đầu ở mức độ hỗ trợ cao nhất mà em bé cần để làm hoặc nói điều gì đó mà không mắc sai sót. Theo thời gian khi trẻ dần dần học được kỹ năng, sự hỗ trợ của người lớn sẽ giảm dần cho tới khi chấm dứt hoàn toàn. Trình tự sắp xếp như sau:

Hỗ trợ thể chất hoàn toàn

Hỗ trợ thể chất một phần

Làm mẫu toàn phần

Làm mẫu bán phần

Hỗ trợ bằng lời trực tiếp

Hỗ trợ bằng lời gián tiếp

Cử chỉ

Ánh mắt mong đợi

+ Chiến lược hỗ trợ từ ít tới nhiều: gồm 2 hay nhiều hình thức hoặc mức độ hỗ trợ sắp xếp theo trình tự mức độ hỗ trợ tăng dần. Trình tự này bắt đầu với một cơ hội để trẻ đáp ứng lại một tín hiệu tự nhiên. Nếu trẻ không đáp ứng đúng, thì tăng dần mức độ hỗ trợ nếu cần thiết cho tới khi trẻ có thể hoàn thành nhiệm vụ một cách chính xác.

Các hình thức hoặc mức độ hỗ trợ được sắp xếp theo thứ tự ngược lại với chiến lược hỗ trợ từ nhiều tới ít.

+ Chiến lược trì hoãn thời gian tăng dần: người lớn sử dụng một kích thích đảm bảo xuất hiện hành vi. Kích thích sau đó sẽ đi kèm với chỉ dẫn bằng lời (hoặc một tín hiệu khác) đối với nhiệm vụ. Khi việc dạy học tiến triển, thời gian giữa chỉ dẫn bằng lời và kích thích sẽ gia tăng từng chút một.

1.3. Giảng dạy ngẫu nhiên:

Một sự giao tiếp giữa người lớn và trẻ em phát sinh trong hoàn cảnh tự nhiên và được tận dụng để tạo ra cơ hội cho trẻ thực hành một kỹ năng. Một tình huống giảng dạy ngẫu nhiên hình thành khi trẻ khởi xướng sự giao tiếp với người lớn.

Giảng dạy ngẫu nhiên gồm 5 bước:

- Trẻ khởi xướng
- Người lớn yêu cầu nói/làm thêm
- Trẻ đáp ứng
- Người lớn hỗ trợ
- Kết quả tự nhiên

1.4. Theo dõi sự tiến bộ: là quá trình thu thập số liệu về những hành vi của trẻ có liên quan tới các mục tiêu trong chương trình cá biệt hoá KHGD. Số liệu được sử dụng để so sánh sự thay đổi hành vi của trẻ theo thời gian. Có thể so sánh giữa tình hình hiện nay với trước đây, nó giúp ta xác định xem trẻ có tiến bộ theo hướng thực hiện được mục tiêu hay không.

* Các bước triển khai hệ thống thu thập số liệu:

- Xác định hành vi
- Quyết định thời điểm thu thập số liệu
- Lựa chọn phương pháp đo lường
- Tiến hành thu thập số liệu
- Phân tích số liệu

* 5 phương pháp đo lường:

- Khoảng thời gian: Phương pháp đo lường một hành vi cụ thể kéo dài trong bao lâu.

- Đếm tần số: Phương pháp đo lường số lần xuất hiện một hành vi trong một khoảng thời gian.

- Đáp ứng cơ hội: Phương pháp đo lường được sử dụng để thu thập số liệu xem trẻ có đáp ứng khi một cơ hội cụ thể phát sinh hay không.

- Lấy mẫu thời gian: Phương pháp đo lường được sử dụng để ghi lại hành vi vào những thời điểm nhất định trong một khoảng thời gian.

- Ghi chép mức độ hỗ trợ: Phương pháp đo lường sử dụng để theo dõi sự trợ giúp đối với hành vi có thể diễn ra nếu trẻ được hỗ trợ đầy đủ. Một bản ghi chép mức độ hỗ trợ có thể được sử dụng để thu thập số liệu về hình thức hỗ trợ (thể chất, làm mẫu, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ) và mức độ hỗ trợ (hoàn toàn hay một phần, trực tiếp hay gián tiếp) mà trẻ cần để hành vi diễn ra được hoàn chỉnh và chuẩn xác.

1.5. Lập kế hoạch can thiệp trong ngày.

Kế hoạch viết gồm 7 bước: xác định thói quen hàng ngày, chọn một hoạt động, xác định sở thích của trẻ, chọn một kỹ thuật để tạo cơ hội dạy học, chọn một chiến lược trợ giúp.

2. Một số gợi ý cho giáo viên dạy trong lớp mẫu giáo hoà nhập có trẻ KTTT

- Tạo bầu không khí yên tĩnh để trẻ có thể làm việc tự do trong nhóm nhỏ và giáo viên có thể đi đến và nói chuyện với mỗi nhóm. Cho trẻ KTTT ngồi gần bàn giáo viên để giáo viên có thể nhìn thấy trẻ đang làm gì.

- Nếu có thể, có người trợ giúp ngồi bên cạnh trẻ.

- Trước khi nói với cả nhóm hãy đảm bảo rằng tất cả trẻ đã yên lặng. Thu hút sự chú ý của trẻ KTTT trước khi nói. Giáo viên có thể gọi tên và dùng những câu yêu cầu như: “H, nghe này” hay “lắng nghe, lắng nghe”.

- Nói chậm rãi và rõ ràng và cố gắng đưa ra những lời chỉ dẫn đơn giản và trực tiếp, sử dụng cử chỉ điệu bộ khi cần.

- Kiên nhẫn. Cho trẻ KTTT thời gian để trả lời và hoàn thành nhiệm vụ khó.

- Hướng dẫn trẻ khi trẻ đang làm những nhiệm vụ khó.

- Cư xử với trẻ KTTT giống như với các trẻ khác trong lớp, càng bình thường càng tốt.

- Tạo ra mối liên lạc chặt chẽ với gia đình của trẻ KTTT để thu thập thêm thông tin về trẻ và thông báo thường xuyên sự tiến bộ của trẻ. Nói cho cha mẹ cách giúp trẻ ở nhà.

3. Hỗ trợ trẻ KTTT trong các hoạt động trong lớp mẫu giáo hoà nhập cho trẻ KTTT

3.1. Hỗ trợ trẻ trong hoạt động chung có mục đích học tập

Hoạt động chung có mục đích học tập là hoạt động có sự thiết kế và chuẩn bị trước của giáo viên nhằm hướng dẫn trẻ trong lớp hoạt động, trải nghiệm với các hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt để giúp trẻ lĩnh hội tri thức, phát triển kỹ năng của môn học theo nội dung chủ điểm.

Trước khi tổ chức hoạt động chung giáo viên cần lập kế hoạch trong đó chú ý tới khả năng và nhu cầu của trẻ KTTT trong lớp để giúp trẻ có thể tham gia vào hoạt động chung. Giáo viên cần điều chỉnh mục tiêu, nội dung, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, kết hợp nhiều phương pháp khác nhau để giúp trẻ học tốt hơn. Ở mỗi môn học, giáo viên không những cần nắm vững mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ

chức dành cho toàn bộ trẻ trong lớp và còn phải biết vận dụng để dạy trẻ KTTT, biết lựa chọn những nội dung phù hợp với trẻ KTTT.

Trong hoạt động chung giáo viên thường cung cấp các kỹ năng, kiến thức cho tất cả trẻ trong lớp. Vì vậy, giáo viên ít có thời gian quan tâm đến từng cá nhân cũng như đến trẻ KTTT. Tuy nhiên chúng ta vẫn có cách để giúp trẻ KTTT học tốt hơn. Sau đây là một số gợi ý:

-Xếp chỗ cho trẻ KTTT được ngồi gần giáo viên hơn để giáo viên dễ quan sát và phản ứng kịp thời. Đồng thời trẻ cũng dễ dàng quan sát giáo viên, tiếp thu kiến thức tốt hơn.

- Chia lớp thành từng nhóm, trẻ giúp đỡ trẻ, tổ chức cho trẻ KTTT học trong nhóm và học thông qua quan sát.

-Xếp cho trẻ KTTT ngồi cạnh những trẻ có ý thức kỉ luật tốt để trẻ KTTT học hỏi những hành vi tốt từ bạn và trẻ bình thường có thể giúp đỡ trẻ KTTT.

-Chỉ nói khi trẻ có sự chú ý tới giáo viên. Giữ trật tự trước khi nói với cả nhóm hoặc cả lớp. Giáo viên không nên cố gắng nói khi cả lớp chưa tập trung và ồn ào.

-Thường xuyên củng cố, khuyến khích và hỗ trợ trẻ chậm phát triển trí tuệ trong giờ hoạt động. Hầu hết trẻ KTTT cần sự động viên, khuyến khích và hỗ trợ từ phía người lớn để học được một điều gì đó. Giáo viên có thể sử dụng một số hình thức hỗ trợ sau: hỗ trợ bằng thể chất (cầm tay trẻ, giữ vai trẻ...), hỗ trợ bằng lời (dùng lời nhắc nhở trẻ), hỗ trợ phi lời nói (ánh mắt, cử chỉ, gật đầu, chạm vào vai trẻ...).

- Giáo viên nên dùng lời nói ngắn gọn, dễ hiểu đối với trẻ. Dành thời gian đợi trẻ phản ứng và trả lời câu hỏi.

- Thu hút sự chú ý của trẻ bằng cách di chuyển trong lớp, thỉnh thoảng dừng lại và gọi tên trẻ, dùng các đồ vật minh họa, tranh ảnh....

- Đảm bảo một môi trường an toàn và có cấu trúc. Tạo ra các lối đi rõ ràng, dễ đi lại ngay với trẻ phải đi xe lăn. Cung cấp đồ chơi, đồ dùng phù hợp với trẻ.

- Giao nhiệm vụ vừa sức; đặt những câu hỏi gợi mở đối với trẻ KTTT. Phản hồi ngay với tất cả những phản ứng của trẻ.

- Tạo điều kiện cho trẻ tham gia đầy đủ các hoạt động.

- Điều chỉnh mục tiêu, nội dung, điều chỉnh dụng cụ dạy và học cho phù hợp với tật của trẻ.

3.2. Hỗ trợ trẻ trong hoạt động chơi/ hoạt động góc

- Tạo ra các góc chơi hấp dẫn đối với trẻ (góc xây dựng, góc gia đình, góc bán hàng, đóng kịch, góc bác sĩ, góc nghệ thuật - tạo hình, góc đọc sách...) bằng cách trang trí các góc cho thật bắt mắt, cung cấp nhiều đồ chơi với chủng loại, kiểu dáng, màu sắc khác nhau. Các góc chơi được phân chia rõ ràng.

- Chuẩn bị trước khi cho trẻ chơi góc:

+ Chỗ chơi: lựa chọn chỗ chơi đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ khi chơi

+ Đồ chơi, vật liệu: Chuẩn bị đủ số lượng, đồ chơi phải phong phú, hấp dẫn. Khi có trẻ KTTT, giáo viên nên chọn những đồ chơi gần gũi với trẻ, có màu sắc, hình dạng rõ ràng, hấp dẫn.

+ Tâm thế trước khi chơi: Tạo không khí vui tươi, thoải mái cho trẻ.

- Hướng dẫn trẻ chơi:

+ Giới thiệu các góc chơi: giới thiệu các góc chơi, cách chơi (nội dung chơi, luật chơi) một cách ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu. Sử dụng các thủ thuật gây hứng thú cho trẻ. Khuyến khích trẻ lựa chọn nhóm chơi, trò chơi. Có thể cho trẻ KTTT nhắc lại và yêu cầu trẻ nói lên góc chơi trẻ đã chọn.

+ Với trò chơi mới giáo viên nên hướng dẫn cá nhân trước cho trẻ KTTT sau đó mới để trẻ chơi trong nhóm.

+ Khi thoả thuận vai chơi, giáo viên cần lưu ý không nên để trẻ KTTT đảm nhiệm vị trí “trưởng trò”, phải vận động nhiều hoặc là người điều khiển tổ chức trò chơi ngay từ ban đầu mà dần dần khi trẻ đã quen thuộc với nội dung trò chơi mới giao các vai này cho trẻ.

+ Nếu các trò chơi phức tạp, giáo viên nên hướng dẫn từng phần một, cho trẻ chơi thành thạo phần này rồi mới chuyển sang phần khác. Nếu phổ biến tất cả cùng một lúc thì trẻ KTTT không nhớ được. Khi hướng dẫn trẻ những trò chơi có luật, giáo viên nên tập trung vào việc hướng dẫn luật chơi cho trẻ.

+ Trẻ KTTT có những hạn chế nhất định nên khi tổ chức trò chơi giáo viên có thể điều chỉnh luật chơi, nội dung chơi cho phù hợp với khả năng của trẻ.

+ Trong quá trình chơi, giáo viên cần có những hướng dẫn cá nhân giúp trẻ thực hiện đúng luật chơi. Giáo viên có vai trò hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích trẻ chơi chứ không phải là “chơi hộ”. Giáo viên khuyến khích các trẻ bình thường khác trong nhóm cùng giúp đỡ trẻ KTTT. Khuyến khích trẻ KTTT giao tiếp với các bạn.

+ Luân chuyển nhóm chơi, vai chơi. Sau khi trẻ chơi một thời gian, giáo viên cần luân chuyển nhóm chơi sao cho mọi trẻ đều được tham gia vào tất cả các góc chơi. Khi trẻ KTTT đã quen với nhóm chơi có thể thay đổi vai chơi cho trẻ. Điều này giúp trẻ làm quen với nhiều vai trò khác nhau.

+ Kết thúc trò chơi: Kết thúc trò chơi nhẹ nhàng, tự nhiên; giúp trẻ vui tươi, phấn khởi qua hoạt động chơi.

Đối với trẻ KTTT giáo viên cần lưu ý tới mức độ đạt được của trẻ qua buổi chơi, trên cơ sở đó đặt ra mục đích cho lần chơi sau khi trẻ chơi trò chơi này.

3.3. Tổ chức tiết cá nhân cho trẻ KTTT

Tiết học cá nhân rất cần thiết đối với trẻ KTTT nhưng bên cạnh những ưu điểm phương pháp này cũng có nhiều hạn chế. Vì vậy, phương pháp dạy một thầy một trò chỉ nên được sử dụng trong các trường hợp:

-việc học tập đòi hỏi phải được tiến hành riêng biệt;

-khó có thể đưa trẻ khác vào tham gia;

-cần thiết phải giảng dạy tập trung/ cường độ cao trong một thời gian ngắn (ví dụ các bộ môn học đường cơ bản, giao tiếp hay các kỹ năng tự chăm sóc...).

Để có thể tăng cường các phản ứng đúng của trẻ trong khi dạy cá nhân, giáo viên có thể sử dụng các hình thức gợi ý khác nhau, bao gồm: hướng dẫn bằng lời, chữ viết, hình vẽ, cử chỉ hoặc hành động bằng tay, làm mẫu và các sự trợ giúp mang tính thể chất. Sau đây là một số lưu ý trong quá trình dạy cá nhân cho trẻ KTTT:

-Giảm dần sự gợi ý. Ta có thể giảm dần sự gợi ý theo nhiều cách: giảm số lượng các gợi ý, giảm lượng thông tin một gợi ý đưa ra, hoặc giảm sự kiểm soát mang tính thể chất.

-Hệ thống hỗ trợ: Các hỗ trợ có thể được sử dụng đơn lẻ hoặc kết hợp với nhau như một phần của một hệ thống hỗ trợ: Hỗ trợ từ nhiều đến ít, hỗ trợ từ ít đến nhiều, thời gian trì hoãn tăng dần.

Các phương pháp nhằm xây dựng các kỹ năng

Hai phương pháp thường được sử dụng để thiết lập hay mở rộng hành vi mới là hình thành và xâu chuỗi.

Hình thành là củng cố những hành vi liên tục gắn đúng với hành vi mục đích. Giáo viên khen ngợi và đưa ra cho trẻ các công cụ củng cố để trẻ dần dần có thể thực hiện tốt hơn.

Xâu chuỗi là dạy trẻ thực hiện một chuỗi các phản ứng có liên quan về mặt chức năng theo thứ tự chính xác hoặc gần chính xác để thực hiện một công việc hay một nhiệm vụ. Phần lớn các kỹ năng chúng ta thực hiện và dạy trẻ thực hiện bao gồm một chuỗi những phản ứng thành phần. Học một chuỗi phản ứng là học thực hiện từng bước trong chuỗi đó theo đúng trình tự và tương đối liên tục về mặt thời gian.

Địa điểm tổ chức tiết cá nhân

3 địa điểm chính thường được sử dụng để phục vụ cho việc dạy tiết cá nhân là:

-Giảng dạy tại bàn: đây có thể coi là một địa điểm truyền thống.

-Giảng dạy mô phỏng: việc giảng dạy diễn ra tại các địa điểm được dàn dựng hay được điều chỉnh nhằm mô phỏng lại một phần các hoạt động hay tình huống thực (ví dụ: dàn dựng phòng học thành cửa hàng).

-Giảng dạy trong môi trường thực: việc giảng dạy sẽ diễn ra tại một địa điểm thực nơi mà hoạt động diễn ra.

Mặc dù việc giảng dạy tại mỗi địa điểm khác nhau sẽ đòi hỏi các loại công cụ/ thiết bị giảng dạy khác nhau, việc giảng dạy tại địa điểm mô phỏng và tại môi trường thực thường đều sử dụng các tài liệu/ công cụ/ thiết bị thật.

Khi giảng dạy tại bàn, giáo viên có thể sử dụng nhiều loại công cụ và thiết bị khác nhau, từ các công cụ bình thường cho đến vật thật.

Trong giảng dạy mô phỏng có thể sử dụng thêm các băng video hoặc phim đèn chiếu được quay/ chụp trong nhiều bối cảnh cộng đồng khác nhau. Có thể sử dụng các băng video quay các trẻ tình nguyện thực hiện các nhiệm vụ theo trình tự từng bước.

Một điều phải chú ý khi ta giảng dạy trong môi trường thực là phải tạo cho trẻ đủ cơ hội để học được các kỹ năng. Một phương pháp tối ưu là kết hợp giữa việc giảng dạy tại bàn với giảng dạy trong môi trường thực.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Hãy phân tích chiến lược tạo cơ hội giảng dạy, hỗ trợ, giảng dạy ngẫu nhiên và theo dõi sự tiến bộ trong giáo dục hoà nhập cho trẻ KTTT tuổi mầm non.
2. Hãy trình bày cách tổ chức các hoạt động trong lớp MG hoà nhập cho trẻ KTTT: Hoạt động chung, hoạt động góc, tiết cá nhân.
3. Quan sát một giờ hoạt động chung có mục đích học tập, phân tích các biện pháp hỗ trợ của giáo viên và đưa ra khuyến nghị.
4. Quan sát một giờ hoạt động vui chơi ở các góc và đưa ra nhận xét và khuyến nghị với giáo viên để hỗ trợ trẻ tốt hơn.
5. Quan sát một giờ cá nhân và đưa ra nhận xét, khuyến nghị với giáo viên.
6. Lập kế hoạch hỗ trợ theo các bước hướng dẫn ở trên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Lệ Thu (2009), Đại cương can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật trí tuệ, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Trần Thị Thiệp, Hoàng Thị Nho, Trần Thị Minh Thành (2014), Can thiệp sớm trẻ khuyết tật, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.
3. Trần Thị Minh Thành (2014), Quản lí hành vi trẻ khuyết tật trí tuệ, Nhà xuất bản Đại học sư phạm, Hà Nội.
4. *Chiến lược hoà nhập mầm non trong môi trường hàng ngày* - Dự án Mở rộng hỗ trợ cộng đồng cho trẻ khuyết tật do CRS và USAID tài trợ, 2009.